

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các dân tộc thiểu số tại chỗ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Kon Rẫy

Thực hiện Quyết định số 465/QĐ-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum phê duyệt Đề án “Bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các dân tộc thiểu số tại chỗ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Thực hiện Chương trình số 59-CT/HU ngày 13/10/2022 của BCH Đảng bộ huyện khóa XIX thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 16/02/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Kon Tum khóa XVI “về bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các dân tộc thiểu số tại chỗ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”. Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy Đảng, chính quyền, mặt trận, đoàn thể và Nhân dân trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các dân tộc thiểu số tại chỗ nói riêng, bảo tồn văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số nói chung; là nhiệm vụ chính trị quan trọng của Đảng, Nhà nước, của các cấp, các ngành và toàn thể Nhân dân. Phát huy tiềm năng và lợi thế của nghề truyền thống gắn với phát triển du lịch, tạo việc làm và tăng thu nhập cho người dân, phát triển kinh tế hộ gia đình, tạo động lực để phát triển đời sống kinh tế, xã hội, ổn định chính trị, quốc phòng, an ninh vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu

- Xác định việc bảo tồn và phát huy giá trị của các nghề truyền thống là nội dung quan trọng trong tổng thể các nhiệm vụ bảo tồn giá trị văn hóa truyền thống đặc sắc của các DTTS tại chỗ, là nhiệm vụ thường xuyên của cả hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở và toàn xã hội.

- Huy động, lồng ghép các nguồn lực để đầu tư, quản lý, bảo vệ, khai thác và tiếp tục bảo tồn, lưu truyền bí quyết nghề nghiệp, phát huy giá trị của 09 nghề truyền thống hiện có của DTTS tại chỗ. Thực hiện đồng bộ, chặt chẽ các giải pháp từ truyền dạy, phát triển nguồn nguyên liệu đến sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nghề truyền thống; tạo sự phát triển đồng bộ và hài hòa giữa kinh tế và văn hóa tại vùng đồng bào DTTS trên địa bàn.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống nhằm giữ gìn bền vững bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc thiểu số tại chỗ, gắn với phát triển các loại hình du lịch, tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân, góp phần thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đến năm 2025 định hướng đến năm 2030, xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2025

Tiếp tục khôi phục, bảo tồn, lưu giữ bí quyết nghề nghiệp, phát huy giá trị văn hóa đối với 09 nghề truyền thống của huyện là: (1) Dệt thổ cẩm, (2) đan lát, (3) làm rượu cần, (4) chế tác nhạc cụ âm nhạc truyền thống, (5) rèn, (6) gôm, (7) tạc tượng, (8) đẽo thuyền độc mộc, (9) làm nỏ. Trong đó, chú trọng đẩy mạnh, phát huy và thương mại hóa đối với 03 nghề: (1) Dệt thổ cẩm, (2) đan lát, (3) làm rượu cần, nhằm góp phần nâng cao thu nhập cho đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ.

- Xây dựng ít nhất 01 điểm trưng bày giới thiệu, ký gửi sản phẩm nghề truyền thống kết hợp các sản phẩm đặc trưng (OCOP) của huyện gắn với các điểm thăm quan du lịch¹. Khuyến khích và hỗ trợ các loại hình kinh tế tham gia sản xuất, kinh doanh, giới thiệu, ký gửi, mua bán sản phẩm nghề truyền thống.

- Hằng năm tổ chức ít nhất 01 lớp dạy nghề cộng đồng tại thôn (làng) với khoảng 20 người học nhằm đảm bảo cho việc bảo tồn và phát huy nghề truyền thống hiện có trong Nhân dân.

2.2. Đến năm 2030

- Phân đầu thực hiện đồng bộ các giải pháp từ khâu mở lớp truyền dạy, phát triển nguồn nguyên liệu... đến bao tiêu sản phẩm. Tạo điều kiện để người dân tộc thiểu số tham gia thực hiện bảo tồn và phát triển nghề truyền thống có được nguồn thu nhập ổn định, góp phần cải thiện kinh tế gia đình.

- Đào tạo nguồn nhân lực tại chỗ đáp ứng yêu cầu bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống trong tình hình mới.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi

Áp dụng đối với 9 nghề truyền thống: (1) Dệt thổ cẩm, (2) đan lát, (3) làm rượu cần, (4) chế tác nhạc cụ âm nhạc truyền thống, (5) rèn, (6) gôm, (7) tạc tượng, (8) đẽo thuyền độc mộc, (9) làm nỏ của các DTTS tại chỗ trên địa bàn

¹ Điểm du lịch như: Trung lộ quán, khu du lịch Hoàng Ánh Kon Somluh,...

toàn huyện.

2. Đối tượng

Các cá nhân, nghệ nhân, hộ gia đình; các cơ sở; tổ liên kết, tổ hợp tác, hợp tác xã; các doanh nghiệp; các làng nghề truyền thống trực tiếp đầu tư phát triển sản xuất, dịch vụ ngành nghề nông thôn.

IV. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ

1. Khôi phục, bảo tồn nghề truyền thống của các DTTS tại chỗ

- Phối hợp thu thập tư liệu về các truyền thuyết, giai thoại, điển tích gắn với quá trình hình thành và phát triển của các sản phẩm 09 nghề truyền thống để phục vụ công tác bảo tồn và truyền tải các thông điệp về giá trị, ý nghĩa của các sản phẩm nghề truyền thống đối với đời sống văn hóa, tinh thần của đồng bào DTTS tại các điểm bán, trưng bày, giới thiệu sản phẩm.

- Hàng năm rà soát, đề nghị xét tặng danh hiệu cho các nghệ nhân tiêu biểu trong công tác bảo tồn và phát triển nghề truyền thống nhằm vinh danh, khen thưởng các nghệ nhân, cá nhân, hộ gia đình, cơ sở nghề truyền thống có nhiều thành tích trong việc bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống.

- Xây dựng 02 pa nô, áp phích tại các nơi công cộng, nhà rông văn hóa, trường học...; xây dựng ít nhất 02 bản tin truyền thanh và 02 tin, bài phóng sự để tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng như: Đài phát thanh truyền hình, báo, Cổng thông tin điện tử,...

- Mở 03 lớp truyền dạy nghề² tại Trung tâm GDNN-GDTX, UBND các xã, thị trấn, thôn (làng), khu dân cư và cung cấp tài liệu về quy trình làm rượu cần cho thế hệ kế cận, nhất là người trẻ tuổi, đối tượng nòng cốt trong các tổ liên kết, hợp tác xã, hộ gia đình; Hỗ trợ nguyên vật liệu³, hỗ trợ tiền ăn, hỗ trợ công cho nghệ nhân hoặc người làm nghề giỏi tay nghề tại địa phương để truyền nghề cho lớp học.

2. Phát huy giá trị nghề truyền thống của các DTTS tại chỗ trên địa bàn huyện

- Hỗ trợ thành lập mới 03 tổ hợp tác sản xuất các mặt hàng thủ công, mỹ nghệ, sản phẩm nghề truyền thống của các DTTS tại chỗ trên địa bàn huyện.

- Hỗ trợ kinh phí cho nhân viên bán hàng và giới thiệu sản phẩm, tủ kệ trưng bày, bảng hiệu đối với 01 điểm trưng bày, giới thiệu, ký gửi và bán sản phẩm nghề truyền thống tại các điểm du lịch và các hộ gia đình, doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh hoặc lồng ghép các gian hàng OCOP.

- Tập hợp sản phẩm nghề truyền thống của người làm nghề, các hộ kinh doanh, các tổ chức, doanh nghiệp để tổ chức tham gia trưng bày, giới thiệu và

²Truyền dạy các nghề, bao gồm: 01 lớp dệt thổ cẩm, 01 lớp đan lát, 01 lớp làm rượu cần.

³ Đối với nghề dệt hỗ trợ khung dệt, chỉ dệt; Đối với nghề đan lát hỗ trợ nguyên vật liệu là ngày công đi lấy tre nứa; nghề làm rượu cần nguyên liệu đầu vào để làm men truyền thống và nguyên liệu làm rượu...

bán sản phẩm tại các Phiên chợ của huyện và hội chợ triển lãm, hội chợ trong nước để giới thiệu, quảng bá, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

- Hỗ trợ xây dựng thương hiệu, phát triển ít nhất 01 sản phẩm nghề truyền thống đạt tiêu chuẩn OCOP.

- Thu hút nguồn lực hỗ trợ đầu tư mua sắm máy móc, thiết bị cho ít nhất 01 cơ sở sản xuất nghề truyền thống để nâng cao chất lượng và đa dạng, cải tiến mẫu mã sản phẩm nghề truyền thống để đáp ứng nhu cầu thị trường, trên cơ sở vẫn giữ yếu tố truyền thống, đặc trưng của sản phẩm. Giới thiệu các sản phẩm nghề truyền thống trên địa bàn huyện trên sàn thương mại điện tử của tỉnh và mạng xã hội để nhiều người biết.

- Rà soát, giới thiệu nghề nhân tham gia các lớp tập huấn, học tập kinh nghiệm đối với các nghề nhân đã biết làm nghề, nhằm nâng cao tay nghề về chất lượng và đa dạng, cải tiến mẫu mã sản phẩm do tỉnh tổ chức.

- Cử cán bộ tham mưu, quản lý trong lĩnh vực bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống và đội ngũ hướng dẫn viên và người dân địa phương tại điểm bán sản phẩm truyền thống tham gia các lớp tập huấn công tác quản lý và kỹ năng giới thiệu, hướng dẫn, thuyết trình, đón tiếp, phục vụ khách tham quan du lịch.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo về tuyên truyền và khen thưởng

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, cụ thể hóa và triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các DTTS nói chung, bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các DTTS tại chỗ nói riêng bằng nhiều hình thức, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và phát huy hiệu quả.

- Đưa một số nghề truyền thống như dệt thổ cẩm, đan lát vào các chương trình đào tạo ngoại khóa tại các cấp học phổ thông trên địa bàn huyện.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo tồn và phát triển nghề truyền thống của các DTTS tại chỗ. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, ban, ngành, cấp ủy, chính quyền các cấp, nhất là tăng cường sự phối hợp trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các DTTS tại chỗ.

- Đưa nhiệm vụ bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các DTTS tại chỗ vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của đơn vị, địa phương và bố trí nguồn lực phù hợp để triển khai thực hiện.

- Thực hiện tốt việc rà soát, đề xuất xét tặng danh hiệu cho nghề nhân có nhiều năm trong nghề, kế tục, giữ gìn, sáng tạo và phát triển ngành nghề thủ công mỹ nghệ truyền thống. Đồng thời, tổ chức các hoạt động để vinh danh các nghề nhân, khen thưởng các cá nhân, hộ gia đình, cơ sở nghề truyền thống có nhiều năm trong nghề, kế tục, giữ gìn, sáng tạo và phát triển ngành nghề thủ

công mỹ nghệ truyền thống theo quy định.

2. Giải pháp về xác định nghề để khôi phục bảo tồn và định hướng phát huy giá trị nghề truyền thống

Xác định các nghề truyền thống của đồng bào DTTS tại chỗ cần bảo tồn và các nghề có khả năng thương mại hóa để xây dựng phương án, kế hoạch bảo tồn, phát triển cho phù hợp⁴.

Tặng quà lưu niệm bằng các sản phẩm nghề truyền thống đối với các hoạt động quảng bá du lịch, các lễ hội, tuần lễ văn hóa, hội nghị, hội thảo, ngoại giao, tiếp khách...trên địa bàn⁵ để tăng cường quảng bá kết nối các sản phẩm nghề truyền thống đến thị trường tiêu thụ cũng như nâng cao thu nhập cho người dân làm nghề truyền thống. Gồm các sản phẩm từ các nghề: Dệt, đan lát, rượu ghè⁶...

3. Triển khai thực hiện cơ chế, chính sách; huy động các nguồn lực cho bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các DTTS tại chỗ

- Phối hợp thực hiện các cơ chế, chính sách của địa phương để hỗ trợ, đãi ngộ các nghệ nhân, người có kinh nghiệm, giỏi tay nghề và bảo tồn, phát huy giá trị nghề truyền thống của các DTTS tại chỗ.

- Gắn công tác quy hoạch vùng nguyên liệu phục vụ sản xuất nghề truyền thống với quy hoạch ngành nông nghiệp và quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; đồng thời gắn với công tác quản lý, bảo vệ môi trường và phát triển rừng. Trong đó, chú trọng việc chăm sóc, bảo vệ rừng tre, nứa nguyên sinh tại các địa bàn: Xã Đăk Kôi, Đăk Pnê và Đăk Tô Re,... để khai thác bền vững các vùng nguyên liệu và các lâm sản phụ phục vụ sản xuất, phát triển nghề đan lát, chế tác nhạc cụ truyền thống, làm rượu cần, tạc tượng... của người DTTS trên địa bàn huyện.

- Thực hiện đúng, đủ và kịp thời các cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh và nguồn đối ứng của địa phương trong việc bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống. Trong đó, vận dụng linh hoạt các cơ chế, chính sách để truyền dạy nghề phù hợp với tình hình và điều kiện cụ thể tại địa phương.

- Huy động, lồng ghép và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực từ các Chương trình MTQG và các nguồn tài trợ hợp pháp khác để đầu tư hạ tầng giao thông, nhằm kết nối đến các vùng nguyên liệu với khu dân cư; đầu tư phát triển hạ tầng thương mại, cơ sở vật chất phục vụ sản xuất nghề truyền thống tại các thôn, làng đồng bào DTTS tại chỗ.

- Thu hút đầu tư, lồng ghép các nguồn lực để hỗ trợ xây dựng 01 điểm trưng bày, giới thiệu, bán sản phẩm (tại khu du lịch, điểm du lịch sinh thái, Gian hàng OCOP của huyện...).

⁴Bảo tồn 9 nghề: (1) Dệt thổ cẩm, (2) đan lát, (3) làm rượu cần, (4) chế tác nhạc cụ âm nhạc truyền thống, (5) rèn, (6) gốm, (7) tạc tượng, (8) dệt thuyền độc mộc, (9) làm nỏ; Phát huy 03 nghề: (1)Dệt thổ cẩm, (2)Rượu cần, (3)Đan lát.

⁵ Đối với các hoạt động, hội nghị có kế hoạch tặng quà;

⁶ Gồm các loại quà lưu niệm: Nghề dệt: Túi đựng đồ cá nhân, cặp sách, ba lô, khăn trải bàn, ví đựng tiền, vải, áo; Đan lát: Gùi nhỏ, mô hình nhà rông; Rượu cần ghè nhỏ.

4. Ứng dụng khoa học và công nghệ; tăng cường xúc tiến thương mại, quảng bá, phát triển thương hiệu và mở rộng thị trường tiêu thụ các sản phẩm nghề truyền thống

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Kết luận số 08-KL/TU, ngày 24/02/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Kon Tum, về chủ trương triển khai Cuộc vận động “Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào DTTS, làm cho đồng bào DTTS vươn lên thoát nghèo bền vững”. Trong đó, chú trọng đưa ứng dụng khoa học công nghệ vào các khâu chuẩn bị vật liệu, chế tác,... nhằm tạo sự tinh tế, đồng nhất và nâng cao số lượng sản xuất sản phẩm dệt thổ cẩm, đan lát,...

- Phối hợp với các ngành, địa phương trong tỉnh xây dựng, phát triển thương hiệu “Thổ cẩm Kon Tum”; đồng thời, có sự sáng tạo, kết hợp với bảo tồn nét văn hóa đặc trưng nhằm tạo ra những sản phẩm thổ cẩm được sản xuất bởi các nghệ nhân các DTTS tại chỗ trên địa bàn Kon Rẫy có những nét độc đáo riêng, thu hút sự lựa chọn của du khách, người tiêu thụ trong và ngoài nước. Hỗ trợ các cơ sở nghề truyền thống giới thiệu, quảng bá sản phẩm thông qua việc đa dạng hoá các kênh bán hàng, tiêu thụ sản phẩm, nhất là các kênh thương mại điện tử, giao dịch trực tuyến, mạng xã hội.

- Tăng cường quản lý các mặt hàng truyền thống trên thị trường, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng nhái các sản phẩm nghề truyền thống của các DTTS tại chỗ trên địa bàn.

- Tạo điều kiện cho các cơ sở làm nghề truyền thống tiếp cận các nguồn vốn chương trình khoa học công nghệ để tiên phong ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất; tham gia Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; giới thiệu sản phẩm trong các lễ hội, hội chợ, phiên chợ, triển lãm, hội nghị giao thương, kết nối cung cầu và các hoạt động du lịch... tại các địa phương trong nước; xây dựng kế hoạch cụ thể đưa sản phẩm nghề truyền thống của các DTTS tại chỗ vào giới thiệu, tiêu thụ tại Khu trưng bày sản phẩm OCOP của huyện, tỉnh.

5. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực hoạt động trong lĩnh vực phát triển sản phẩm nghề truyền thống

- Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng và bố trí, phân công đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tham mưu quản lý nhà nước trong lĩnh vực bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Gắn với các nguồn lực, nội dung thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2030 và ưu tiên bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương, các nguồn xã hội hóa để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho các nghệ nhân tham gia các khoá học để nâng cao kỹ năng truyền nghề; mỗi năm mở ít nhất 01 lớp truyền dạy nghề truyền thống tại các thôn, khu dân cư cho thế hệ trẻ, đối tượng nòng cốt trong hộ gia đình, các cơ sở sản xuất kinh doanh nghề truyền thống. Kịp thời phát hiện, bồi dưỡng các tài năng để duy trì, phát triển nghề truyền thống tại địa phương; hướng nghiệp cho thanh thiếu niên vùng đồng bào DTTS bảo tồn, phát

triển nghề truyền thống.

- Phối hợp tổ chức đào tạo kỹ năng giới thiệu, hướng dẫn, thuyết trình, đón tiếp, phục vụ khách tham quan cho người dân tại địa phương, các điểm bán sản phẩm truyền thống và trong các làng, điểm du lịch cộng đồng.

VI. NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

- Ngân sách nhà nước (*ngân sách địa phương cấp theo quy định của pháp luật*).

- Lòng ghép trong các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, kế hoạch, dự án khác.

- Vốn đầu tư, đóng góp, ủng hộ, tài trợ từ tổ chức, cá nhân (nếu có).

- Vốn huy động từ Nhân dân, người làm nghề và các nguồn vốn hợp pháp khác.

Trong quá trình thực hiện, căn cứ khả năng ngân sách địa phương hằng năm bố trí kinh phí để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phù hợp với khả năng ngân sách hiện hành.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Trên cơ sở nội dung, nhiệm vụ, giải pháp trong kế hoạch này, các đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả và đạt mục tiêu đề ra.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác bảo tồn, phát triển nghề truyền thống của các DTTS tại chỗ trên địa bàn huyện.

- Định kỳ 6 tháng (*trước ngày 12 tháng 6*), hằng năm (*trước ngày 12 tháng 12*) báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Dân tộc*) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

2. Phòng Dân tộc

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành liên quan hướng dẫn các địa phương, đơn vị xây dựng kế hoạch giai đoạn, hàng năm; trong đó, xác định các nhiệm vụ triển khai thực hiện theo phân cấp nhiệm vụ để triển khai tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

- Phối hợp tổ chức thu thập tư liệu về các truyền thuyết, giai thoại, điển tích gắn với quá trình hình thành và phát triển của các sản phẩm nghề truyền thống.

- Phối hợp cử cán bộ tham mưu, quản lý, nghệ nhân, người biết làm nghề truyền thống tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức và học tập kinh nghiệm: (1) Cán bộ làm công tác triển khai thực hiện, bố trí đội ngũ cán bộ tham mưu, quản lý trong lĩnh vực bảo tồn và phát huy giá trị ngành, nghề truyền thống; (2) Lớp nâng cao kỹ năng truyền nghề cho nghệ nhân, người làm nghề đã giỏi tay nghề; (3) Lớp nâng cao tay nghề về chất lượng và đa dạng, cải tiến mẫu mã sản phẩm; (4) Lớp kỹ năng giới thiệu, hướng dẫn, thuyết trình, đón tiếp, phục

vụ khách tham quan tại các điểm bán sản phẩm truyền thống và trong các điểm du lịch có trưng bày sản phẩm nghề truyền thống.

- Phối hợp với các địa phương và các đơn vị liên quan thực hiện tham gia các gian hàng, Hội chợ để giới thiệu, quảng bá, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

- Đôn đốc các cơ quan, ban, ngành liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn được phân công thực hiện triển khai theo đúng các mục tiêu, nội dung, giải pháp, đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

- Hàng năm, chủ trì phối hợp thẩm định, tổng hợp hồ sơ từ các đơn vị, địa phương, trình Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Nội vụ*) xem xét khen thưởng cho nghệ nhân, cá nhân, hộ gia đình, cơ sở nghề truyền thống có nhiều năm trong nghề, kế tục, giữ gìn, sáng tạo và phát triển ngành nghề thủ công mỹ nghệ truyền thống và các tập thể, cá nhân có thành tích trong việc triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu lồng ghép các nguồn lực từ các Chương trình mục tiêu quốc gia⁷ để đầu tư hạ tầng giao thông kết nối đến các vùng nguyên liệu với khu dân cư; đầu tư phát triển hạ tầng thương mại, cơ sở vật chất phục vụ sản xuất nghề truyền thống tại các thôn, đồng bào DTTS tại chỗ đảm bảo đúng quy định pháp luật.

- Hàng năm phối hợp với Phòng Lao động - TB&XH, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm GDNN- GDTX huyện và các đơn vị liên quan tổ chức đào tạo nghề; bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao kỹ năng truyền nghề truyền thống cho đồng bào DTTS theo quy định.

- Chủ trì và phối hợp với các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan xây dựng quy trình và tài liệu hướng dẫn nấu rượu cần của người dân tộc thiểu số; xây dựng panô, áp phích và các tin, bài phóng sự tuyên truyền về nghề truyền thống.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện tham gia các hội chợ, triển lãm gắn với giới thiệu sản phẩm nghề truyền thống của DTTS tại chỗ theo định kỳ.

- Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch; định kỳ hàng năm hoặc đột xuất (*khi có yêu cầu*) tổng hợp, báo cáo theo quy định. Đồng thời, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá việc triển khai thực hiện kế hoạch này theo quy định.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện bố trí vốn đầu tư phát triển (*nếu có*) theo quy định để thực hiện kế hoạch; kêu gọi, thu hút các tổ chức hỗ trợ đầu tư phát huy giá trị nghề truyền thống tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

⁷Chương trình xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2030, các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

- Hằng năm, phối hợp Phòng Dân tộc và các đơn vị, địa phương liên quan rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện trình cấp có thẩm quyền phân bổ, lồng ghép nguồn vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia và cân đối, bố trí kinh phí (*vốn sự nghiệp*) triển khai thực hiện kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, các quy định có liên quan và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

- Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn các cơ sở sản xuất kinh doanh nghề truyền thống cá thể, tiểu chủ, các hộ gia đình, các cơ sở sản xuất nhỏ và vừa phát triển tổ hợp tác, hợp tác xã.

- Tuyên truyền, vận động, tư vấn, hỗ trợ hợp tác xã; tư vấn, hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực phục vụ cho việc hình thành và phát triển các hợp tác xã sản xuất và kinh doanh các sản phẩm nghề truyền thống; vận động hợp tác xã tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị, nâng cao chất lượng và tăng giá trị sản phẩm nghề truyền thống.

4. Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện

- Hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện xây dựng nhãn hiệu, quyền bảo hộ và sở hữu trí tuệ, truy suất nguồn gốc đối với các sản phẩm nghề truyền thống của địa phương nhằm xây dựng thương hiệu cho ít nhất 01 sản phẩm nghề truyền thống của địa phương; lồng ghép tổ chức các Phiên chợ hàng nông sản sạch gắn với sản phẩm nghề truyền thống định kỳ hàng năm; thực hiện công tác xúc tiến thương mại; hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh các mặt hàng nghề truyền thống của các DTTS ứng dụng thương mại điện tử trên địa bàn huyện.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Dân tộc và UBND các xã, thị trấn rà soát, hướng dẫn các chủ thể sản xuất xây dựng ít nhất 01 đề án khuyến công: Hỗ trợ đầu tư cơ sở và trang thiết bị cho cơ sở sản xuất nghề truyền thống (*đan lát, dệt thổ cẩm, nấu rượu cần,...*) tại các xã có nhu cầu và đáp ứng các điều kiện; đề xuất, đăng ký các đề tài, dự án nghiên cứu, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật phát triển nghề truyền thống của đồng bào DTTS tại chỗ.

- Phối hợp với Phòng Dân tộc giới thiệu các sản phẩm nghề truyền thống trên địa bàn huyện trên trang thương mại điện tử của tỉnh để giới thiệu, kết nối tiêu thụ sản phẩm nghề truyền thống trên địa bàn huyện.

5. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện

- Phối hợp với Phòng Dân tộc trong việc tổ chức thu thập tư liệu về các truyền thuyết, giai thoại, điển tích gắn với quá trình hình thành và phát triển của các sản phẩm nghề truyền thống; cử cán bộ, nghệ nhân...tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức và học tập kinh nghiệm.

- Đề xuất xây dựng danh mục các sản phẩm có tính thẩm mỹ cao đưa vào làm quà lưu niệm để quảng bá tiếp thị và tiêu thụ sản phẩm nghề truyền thống tại các điểm du lịch trong và ngoài huyện, gian hàng trưng bày, nhà rông và tại các hộ gia đình.

- Chủ trì triển khai thực hiện công tác rà soát, xét lập hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Nghệ nhân ưu tú” cho các nghệ nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa, trong đó có nghề thủ công truyền thống.

- Phối hợp với Phòng Dân tộc trong hoạt động vinh danh, khen thưởng cho các nghệ nhân, người làm nghề tiêu biểu, xuất sắc trong công tác bảo tồn, phát huy các ngành nghề truyền thống.

- Triển khai thực hiện và hướng dẫn các địa phương lồng ghép thực hiện Dự án 6 tại Quyết định số 1719/QĐ-TTg, ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt CTMT quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

6. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện: Chủ trì, phối hợp với Phòng Dân tộc tổ chức triển khai thực hiện đưa một số nghề truyền thống như dệt thổ cẩm, đan lát vào các chương trình đào tạo ngoại khóa tại các cấp học phổ thông trên địa bàn huyện.

7. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn hàng năm kiểm tra, rà soát tham mưu cấp thẩm quyền quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất phù hợp, đảm bảo quy hoạch vùng nguyên liệu phục vụ sản xuất nghề truyền thống gắn với công tác bảo vệ môi trường và phát triển rừng.

- Nghiên cứu, đề xuất các chính sách hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở nghề truyền thống về đất đai, mặt bằng sản xuất đảm bảo sản xuất, phát triển ổn định.

8. Phòng Nội vụ huyện

Phối hợp với Phòng Dân tộc, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện khen thưởng cho nghệ nhân, cá nhân, hộ gia đình, cơ sở nghề truyền thống, kế tục, giữ gìn, sáng tạo và phát triển ngành nghề thủ công mỹ nghệ truyền thống và các tập thể, cá nhân có thành tích trong việc triển khai thực hiện kế hoạch theo quy định của pháp luật hiện hành về thi đua, khen thưởng.

9. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn kiểm tra, rà soát lồng ghép các chính sách thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 với các chương trình có liên quan; huy động các nguồn lực hợp pháp khác để triển khai, thực hiện theo chỉ tiêu chương trình, kế hoạch đề ra.

- Chủ trì hướng dẫn, phối hợp với các xã, thị trấn vận động xây dựng từ 03 tổ hợp tác liên kết trở lên để sản xuất 03 sản phẩm có khả năng phát huy như: dệt thổ cẩm, đan lát, làm rượu cần: Phần đầu trong giai đoạn đến năm 2025 xây dựng tại xã Đăk Tờ Re, Đăk Tơ Lung, Đăk Kôi (*dệt thổ cẩm*); xã Đăk Tờ Re, Đăk Pnê, Đăk

Kôi (*đan lát*); xã Đăk Tờ Re, Đăk Tơ Lung, Đăk Kôi (*làm rượu cần*).

- Hướng dẫn, hỗ trợ các cá nhân, hộ gia đình, các đơn vị, doanh nghiệp làm nghề truyền thống...tiếp cận các chính sách hỗ trợ của nhà nước về xây dựng sản phẩm OCOP cũng như công tác đào tạo, tập huấn cho các chủ thể.

- Hỗ trợ các cá nhân, hộ gia đình, các đơn vị, doanh nghiệp... các chương trình về ngành nghề nông thôn, bảo tồn và phát huy các làng nghề truyền thống.

10. Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện

- Hướng dẫn, hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, hợp tác xã, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân liên quan tổ chức sản xuất nghề truyền thống; xây dựng, phát triển, thực hiện các mô hình đa dạng hóa sinh kế, giảm nghèo phù hợp với phong tục, tập quán, nhu cầu của cộng đồng.

- Hàng năm chủ động xây dựng kế hoạch, đăng ký và lồng ghép nguồn vốn từ các CTMT quốc gia tổ chức ít nhất 01 lớp đào tạo nghề truyền thống cho đồng bào DTTS.

- Phối hợp các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn, thực hiện lồng ghép các chính sách của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 và CTMT quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 để xây dựng, triển khai thực hiện mô hình đa dạng hóa sinh kế, giảm nghèo phù hợp với phong tục, tập quán, nhu cầu của cộng đồng.

11. Phòng Tư pháp; Trung tâm VH-TT-Du lịch& Truyền thông huyện

- Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông, các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã thị trấn tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết số 08/NQ-TU (*khóa XVI*) của BCH Đảng bộ tỉnh và Đề án của UBND tỉnh về bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các dân tộc thiểu số tại chỗ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Kế hoạch này của UBND huyện. Đồng thời, tăng cường giáo dục nâng cao nhận thức về bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các dân tộc thiểu số tại chỗ.

- Trung tâm Văn hóa - TT - DL và Truyền thông huyện phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng các tin, bài phóng sự về công tác bảo tồn, phát huy giá trị nghề truyền thống; đồng thời, kịp thời nêu gương, biểu dương những tổ chức, cá nhân, nghệ nhân... có thành tích trong việc thực hiện.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội huyện

- Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân triển khai thực hiện có hiệu quả việc bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các dân tộc thiểu số tại chỗ trên địa bàn huyện giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp tục vận động đồng bào

dân tộc thiểu số thay đổi nếp nghĩ, cách làm; phát huy giá trị văn hóa, kinh nghiệm, kỹ năng nghề để duy trì, bảo tồn, lưu giữ bí quyết và phát huy giá trị nghề truyền thống, tạo việc làm, nâng cao thu nhập góp phần thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện.

- Tăng cường vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong quá trình thực hiện kế hoạch.

13. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Đưa nhiệm vụ bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các DTTS tại chỗ vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của địa phương, đơn vị và bố trí nguồn lực phù hợp để triển khai thực hiện

- Xây dựng Kế hoạch để triển khai thực hiện các nội dung, giải pháp theo nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm toàn bộ nội dung, nhiệm vụ triển khai thực hiện đảm bảo tính hiệu quả tại địa phương.

- Chủ động bố trí kinh phí để triển khai thực hiện các hoạt động phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; lồng ghép việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia và các chương trình, dự án, chính sách khác trên địa bàn; đồng thời, kêu gọi nguồn vốn trong dân, nguồn tài trợ hợp pháp từ các tổ chức, cá nhân cũng như tạo điều kiện thuận lợi để các thành phần kinh tế tham gia đầu tư vào việc phát triển, xây dựng cơ sở vật chất phục vụ sản xuất sản phẩm truyền thống. Vận dụng các cơ chế, chính sách về đào tạo nghề thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 để lồng ghép mở các lớp dạy nghề tại các thôn, làng.

- Chủ trì tổ chức các lớp truyền dạy nghề tại các thôn (*làng*), khu dân cư cho thế hệ kế cận, nhất là người trẻ tuổi, đối tượng nòng cốt trong các hợp tác xã, hộ gia đình; kịp thời phát hiện, bồi dưỡng tài năng và định hướng nghề nghiệp cho thanh thiếu niên tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Thực hiện tốt các giải pháp về nguyên liệu phục vụ sản xuất nghề truyền thống.

- Hướng dẫn các cá nhân, hộ gia đình, các đơn vị, doanh nghiệp làm nghề truyền thống tiếp cận các chính sách hỗ trợ của nhà nước, đặc biệt là về các chính sách: tín dụng, khoa học công nghệ, liên kết chuỗi giá trị, đào tạo nghề,...

- Kiểm tra, rà soát nghề truyền thống trên địa bàn quản lý; phối hợp lập hồ sơ xem xét, đề nghị công nhận nghề truyền thống (*đảm bảo các tiêu chí theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 52/2018/NĐ-CP của Chính phủ*) gửi về Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xét đề nghị công nhận theo quy định.

- Thực hiện công tác tuyên truyền phổ biến nội dung kế hoạch; tăng cường giáo dục nâng cao nhận thức về bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các DTTS tại chỗ cho Nhân dân trên địa bàn. Thực hiện tốt việc quy hoạch,

đào tạo, bồi dưỡng, bố trí đội ngũ cán bộ tham mưu, quản lý trong lĩnh vực bảo tồn và phát huy giá trị ngành, nghề truyền thống đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế của địa phương, xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả việc bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các dân tộc thiểu số tại chỗ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 tại địa phương. Hoàn thành và gửi kế hoạch về UBND huyện (qua Phòng Dân tộc) **trước ngày 08/11/2022** để theo dõi, chỉ đạo. Định kỳ và đột xuất (khi có yêu cầu) báo cáo đánh giá kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Dân tộc) để theo dõi, tổng hợp báo cáo chung.

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy triển khai thực hiện Đề án “bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các dân tộc thiểu số tại chỗ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”./.

Nơi nhận:

- Ban Dân tộc;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện;
- Các tổ chức chính trị - xã hội huyện;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc huyện;
- Đảng ủy, UBND các xã, thị trấn;
- Trang Thông tin điện tử huyện (đưa tin);
- Lưu: VT, PDT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đinh Thị Hồng Thu